

Bản án số: 127/2022/HS-PT

Ngày 20 - 4 - 2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Thành;

Các Thẩm phán: Bà Phan Thị Thu Hương;

Ông Nguyễn Xuân Quang.

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Quỳnh - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa:
Bà Tổng Thị Thu Hiền - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 4 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai, xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 67/2022/TLPT-HS ngày 25 tháng 02 năm 2022, đối với bị cáo Trần Văn T và các bị cáo khác; do có kháng cáo của các bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 203/2021/HS-ST ngày 14-12-2021 của Tòa án nhân dân huyện L.

- Các bị cáo có kháng cáo:

1. Trần Văn T (tên gọi khác: L), sinh năm 1979 tại Đồng Nai; Giấy chứng minh nhân dân số: 27134288x, do Công an tỉnh Đồng Nai cấp ngày 20-10-2012; nơi đăng ký thường trú và nơi cư trú: Ấp E, xã P, huyện L, tỉnh Đồng Nai; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ học vấn: 3/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn Đ (đã chết) và bà Bùi Thị H; có vợ tên Ngô Thị N và có 04 con; tiền án: Không; tiền sự: Không; nhân thân:

- Tại Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số: 16/BB-VPHC ngày 18/7/2010, bị Công an xã P xử phạt 750.000 đồng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

- Tại Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số: 60/QĐ-XPVPHC ngày 03/02/2015, bị Công an huyện L xử phạt 750.000 đồng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

Bị bắt quả tang, tạm giữ từ ngày 20/5/2021 đến ngày 28/5/2021; hiện nay, bị cáo không bị áp dụng biện pháp ngăn chặn; có mặt tại phiên tòa.

2. Đoàn Thị D (tên gọi khác: T), sinh năm 1974 tại Nam Định; Giấy chứng minh nhân dân số: 27222544x, do Công an tỉnh Đồng Nai cấp ngày 14-10-2011; nơi đăng ký thường trú và nơi cư trú: Ấp U, xã P, huyện L, tỉnh Đồng Nai; giới tính: Nữ; nghề nghiệp: Buôn bán; trình độ học vấn: 5/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Thiên chúa; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đoàn Văn T và bà Đoàn Thị Th; có chồng tên Nguyễn Văn Th và có 03 con; tiền án: Không; tiền sự: Không; bị bắt quả tang, tạm giữ từ ngày 20/5/2021 đến ngày 26/5/2021; hiện nay, bị cáo không bị áp dụng biện pháp ngăn chặn; có mặt tại phiên tòa.

3. Trần Nguyễn Nghi A (tên gọi khác: Thúy A), sinh năm 1978 tại Thành phố Hồ Chí Minh; Giấy chứng minh nhân dân số: 27128114x do Công an tỉnh Đồng Nai cấp ngày 14-8-2014; nơi đăng ký thường trú và nơi cư trú: Ấp B, xã P, huyện L, tỉnh Đồng Nai; giới tính: Nữ; nghề nghiệp: Nội trợ; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn H và bà Nguyễn Thị H; có chồng tên Đỗ Tuấn A và có 04 con; tiền án: Không; tiền sự: Không; bị bắt quả tang, tạm giữ từ ngày 20/5/2021 đến ngày 28/5/2021; hiện nay, bị cáo không bị áp dụng biện pháp ngăn chặn; vắng mặt tại phiên tòa.

- Ngoài ra, vụ án còn có 04 bị cáo khác không có kháng cáo và không bị kháng nghị, Tòa án không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

1. Nội dung chính:

Vào lúc 15 giờ 30 phút ngày 20/5/2021, tại khu đất trống thuộc Ấp U, xã P, huyện L, tỉnh Đồng Nai, Công an huyện L phối hợp với Công an xã P, tiến hành kiểm tra, phát hiện và bắt quả tang: Trần Văn T, Đoàn Thị D, Ngô Bảo P, Trần Nguyễn Nghi A, Nguyễn Thị Kim C, Đoàn Thị N và Nguyễn Thanh T, đang có hành vi đánh bạc thắng thua bằng tiền dưới hình thức đánh bài cào 03 lá.

Hình thức và tỷ lệ thắng thua được quy định: Mỗi người tham gia đánh bạc được chia 03 lá bài (loại bài tây 52 lá) để tính điểm so với điểm của người cầm cái để phân định thắng thua. Các quân bài “10”, “J”, “Q”, “K” coi như không có điểm. Tụ bài nào cao điểm hơn hoặc cả ba lá bài là JQK (ba cào, không cần tính điểm bài) là thắng. Tất cả cùng đánh bạc đến 15 giờ 30 phút cùng ngày, thì bị bắt quả tang. Thu giữ trên chiếu bạc 01 bộ bài tây 52 lá đã qua sử dụng, 01 tấm ni lông màu xanh, số tiền 8.450.000 đồng và thu giữ trên người các bị cáo là 11.400.000 đồng (trong đó 1.950.000 đồng sử dụng đánh bạc và 9.450.000 đồng không sử dụng đánh bạc).

Quá trình điều tra xác định được như sau:

Vào khoảng 13 giờ 00 phút ngày 20/5/2021, D đi bộ đến khu phòng trọ của bạn thuộc Ấp U, xã P, huyện L, để nhậu. Đến khoảng 15 giờ, một số người nghỉ nhậu và cùng rủ nhau đánh bài thắng thua bằng tiền dưới hình thức đánh bài cào 03 lá. Những người cùng chơi do không mang nhiều tiền, nên nói D làm cái và D đồng ý.

1/ Đoàn Thị D đánh bạc với vai trò cầm cái: D mang theo 8.000.000 đồng và sử dụng 3.000.000 đồng, để đánh bạc, D làm cái được 07 ván thua hết 2.500.000 đồng nên nghỉ làm cái (thu giữ trên người D số tiền 5.500.000 đồng);

2/ Trần Văn T đánh bạc với vai trò con bạc và cầm cái sau khi Đoàn Thị D không cầm cái: T mang theo 1.150.000 đồng và sử dụng hết vào việc đánh bạc, T thua 450.000 đồng (trong lúc bỏ chạy T làm rơi 700.000 đồng);

3/ Ngô Bảo P đánh bạc với vai trò con bạc: P mang theo 1.800.000 đồng, sử dụng 200.000 đồng để đánh bạc và thắng 100.000 đồng (thu giữ trên người của P 1.900.000 đồng);

4/ Trần Nguyễn Nghi A đánh bạc với vai trò con bạc: A mang theo 1.550.000 đồng, sử dụng 400.000 đồng để đánh bạc và thua 200.000 đồng (thu giữ trên người A 1.350.000 đồng);

5/ Đoàn Thị N đánh bạc với vai trò con bạc: N mang theo 300.000 đồng và sử dụng hết vào việc đánh bạc, thua hết 150.000 đồng (khi bị bắt quả tang Nhung đã ném hết số tiền còn lại vào chiếu bạc);

6/ Nguyễn Thanh T đánh bạc với vai trò con bạc: T mang theo 2.500.000 đồng, sử dụng 800.000 đồng để đánh bạc và thắng 150.000 đồng (thu giữ trên người T số tiền 2.650.000 đồng);

7/ Nguyễn Thị Kim C đánh bạc với vai trò con bạc: C mang theo 100.000 đồng, sử dụng hết để đánh bạc và thua nên không thu giữ gì trên người của C.

Tổng số tiền các bị cáo sử dụng vào việc đánh bạc được xác định là 10.400.000 đồng (mười triệu bốn trăm nghìn đồng), gồm: 8.450.000 đồng trên chiếu bạc và 1.950.000 đồng thu giữ trên người các bị cáo sử dụng đánh bạc.

2. Vật chứng và tài sản thu giữ:

- 01 bộ bài (bài tây 52 lá);
- 01 tấm ni lông màu xanh đã qua sử dụng;
- Số tiền 10.400.000 đồng các bị cáo sử dụng đánh bạc gồm: 8.450.000 đồng thu trên chiếu bạc và 1.950.000 đồng thu trên người các bị cáo sử dụng đánh bạc;
- Số tiền 9.450.000 đồng thu giữ trên người các bị cáo không sử dụng đánh bạc, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện L đã trả lại cho các bị cáo;
- 01 xe máy nhãn hiệu Honda Vision, biển số 60B4-905.5x đã trả lại cho chủ sở hữu.

3. Quyết định của cấp sơ thẩm:

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 203/2021/HS-ST ngày 14-12-2021 của Tòa án nhân dân huyện L, đã quyết định như sau:

- Tuyên bố các bị cáo phạm tội “Đánh bạc”, theo khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).
- Xử phạt Trần Văn T và Đoàn Kim C, mỗi bị cáo 08 (tám) tháng tù.
- Xử phạt Đoàn Thị D 07 (bảy) tháng tù.
- Xử phạt Trần Nguyễn Nghi A, Đoàn Thị N và Ngô Bảo P, mỗi bị cáo 30.000.000 đồng (ba mươi triệu đồng).
- Xử phạt Nguyễn Thanh T 35.000.000 đồng (ba mươi lăm triệu đồng).
- Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn quyết định về biện pháp tư pháp, xử lý vật chứng, án phí hình sự sơ thẩm và quyền kháng cáo theo luật định.

4. Kháng cáo:

Trong thời hạn luật định, các bị cáo Trần Văn T, Đoàn Thị D kháng cáo bản án sơ thẩm, đề nghị được hưởng án treo; bị cáo Trần Nguyễn Nghi A kháng cáo, xin giảm nhẹ hình phạt.

5. Quan điểm của đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai tại phiên tòa phúc thẩm:

Kiểm sát viên đã đánh giá, phát biểu quan điểm xử lý vụ án; xác định cấp sơ thẩm xét xử các bị cáo về tội “Đánh bạc”, theo khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) là có căn cứ, đúng người và đúng tội. Hình phạt của cấp sơ thẩm đối với các bị cáo là phù hợp, đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo và giữ nguyên bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tố tụng:

Bị cáo Trần Nguyễn Nghi A đã được tổng đạt hợp lệ văn bản tố tụng nhưng vắng mặt tại phiên tòa; căn cứ điểm b khoản 1 Điều 351 của Bộ luật Tố tụng hình sự, Tòa án vẫn tiến hành xét xử vụ án.

[2] Về tội danh:

Tại phiên tòa, các bị cáo Trần Văn T và Đoàn Thị D đều thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như bản án sơ thẩm đã nêu. Tòa án cấp sơ thẩm xét xử các bị cáo về tội “Đánh bạc”, theo khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) là có căn cứ và đúng pháp luật.

[3] Về kháng cáo:

3.1. Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

3.2. Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Tại cấp sơ thẩm: Các bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải và phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Áp dụng cho các bị cáo điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

- Tại cấp phúc thẩm: Các bị cáo Trần Văn T và Đoàn Thị D cung cấp đơn, được chính quyền địa phương xác nhận, thể hiện bản thân các bị cáo là lao động chính, phải chăm sóc, nuôi dưỡng người thân phụ thuộc, hoàn cảnh gia đình khó khăn; bị cáo D có nhiều bệnh. Áp dụng cho các bị cáo khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

3.3. Về hình phạt:

Trong vụ án này, các bị cáo phạm tội đồng phạm giản đơn và số tiền tham gia đánh bạc không lớn, bị cáo Trần Văn T có nhân thân xấu nên hình phạt của cấp sơ thẩm đối với bị cáo là phù hợp. Bị cáo Đoàn Thị D có nhân thân tốt, cùng với tình tiết giảm nhẹ mới nêu trên, việc xử phạt tù đối với bị cáo là không cần thiết, xử phạt tiền cũng đủ răn đe, giáo dục và thu ngân sách Nhà nước. Bị cáo

Trần Nguyễn Nghi A bị cấp sơ thẩm xử phạt tiền là đã xem xét và giảm nhẹ cho bị cáo.

Từ những nội dung trên, không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Trần Văn T và Trần Nguyễn Nghi A; chấp nhận kháng cáo của bị cáo Đoàn Thị D.

[4] Về án phí:

Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; áp dụng Nghị quyết số: 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Các bị cáo Trần Văn T và Trần Nguyễn Nghi A phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Bị cáo Đoàn Thị D không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[5] Chấp nhận một phần quan điểm của đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai tại phiên tòa phúc thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a, b khoản 1, 2 Điều 355; Điều 356 và điểm đ khoản 1 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Trần Văn T và Trần Nguyễn Nghi A;

Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Đoàn Thị D;

Sửa một phần về hình phạt do khách quan, đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 203/2021/HS-ST ngày 14-12-2021 của Tòa án nhân dân huyện L.

1. Tội danh và hình phạt:

1.1. Bị cáo Trần Văn T:

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 58 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017);

Xử phạt bị cáo Trần Văn T 08 (tám) tháng tù về tội “Đánh bạc”. Thời hạn tù tính từ ngày người bị kết án Trần Văn T vào cơ sở giam giữ chấp hành án phạt tù; được trừ đi thời gian đã bị tạm giữ, từ ngày 20-5-2021 đến ngày 28-5-2021.

1.2. Các bị cáo Đoàn Thị D và Trần Nguyễn Nghi A:

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51 (áp dụng thêm khoản 2 Điều 51 đối với bị cáo Đoàn Thị D); Điều 58 và Điều 35 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), xử phạt tiền các bị cáo sau đây về tội “Đánh bạc”, sung vào công quỹ Nhà nước:

- Xử phạt bị cáo Đoàn Thị D phải nộp 40.000.000 đồng (bốn mươi triệu đồng).

- Xử phạt bị cáo Trần Nguyễn Nghi A phải nộp 30.000.000 đồng (ba mươi triệu đồng).

2. Về án phí:

- Các bị cáo Trần Văn T và Trần Nguyễn Nghi A, mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự phúc thẩm.

- Bị cáo Đoàn Thị D không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

3. Quyết định của bản án sơ thẩm về tội danh và hình phạt đối với các bị cáo khác, xử lý vật chứng, biện pháp tư pháp và án phí hình sự sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

4. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Các bị cáo;
- Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai;
- Tòa án nhân dân huyện L;
- Viện Kiểm sát nhân dân huyện L;
- Cơ quan Thi hành án hình sự - Công an huyện L;
- Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện L;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện L;
- Phòng Hồ sơ - Công an tỉnh Đồng Nai;
- Sở Tư pháp tỉnh Đồng Nai;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, Tòa Hình sự, Văn phòng và Thẩm phán.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký tên và đóng dấu)

Nguyễn Văn Thành